

Bản án số: 13/2021/HS-ST
Ngày 30/7/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Tuyết

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lò Tiến Nui

Ông Vàng Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Hóa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đường

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXXST-HS ngày 18/7/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lù Thị H;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ;

Sinh ngày 03/5/1980; Tại: TU, Lai Châu;

Nơi ĐKKHKT: Bản P, thị trấn TU, huyện TU, tỉnh Lai Châu; Tạm trú: Bản N, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông: Lù Văn Păng, sinh năm 1954; con bà: Lường Thị Khún, sinh năm 1959; Gia đình bị cáo có 05 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Chồng: Nùng Văn Mong, đã chết và có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/02/2021 đến ngày 11/02/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, giao bị cáo cho UBND xã B quản lý, theo dõi cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào khoảng 17 giờ ngày 04/2/2021, Lù Thị H sinh năm 1980, Nơi ĐKKHKT: tại bản P, thị trấn TU, huyện TU, tỉnh Lai Châu. Tạm trú tại: bản N, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu, một mình đi bộ ra khu vực ruộng gần nơi ở của mình để xem nước ruộng, tại đây Lù Thị H gặp một người phụ nữ dân tộc Mông khoảng 70 tuổi (H không biết tên và địa chỉ của người phụ nữ này, Lù Thị H gặp người phụ nữ này lần đầu) qua trao đổi, H đã mua được của người phụ nữ này 01 gói Heroine được gói ngoài bằng nilon màu đen với giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) “Tiền do H buôn bán hàng tạp hóa mà có”, mua được Heroine do sợ bị phát hiện nên H

không mở ra kiểm tra mà đi thẳng về nơi ở của mình tại bản N, xã B, huyện T, còn người phụ nữ dân tộc Mông đi đâu thì H không biết.

Khi về đến nhà, H cũng không bỏ ra kiểm tra lại mà cất giấu vào trong túi ngực bên trái, áo khoác giả da màu đen của anh Quảng Văn Hắc sinh năm 1975 (cùng chung sống với H như vợ chồng, hiện nay anh Hắc đã đi chấp hành án), đang treo trên tường trong buồng ngủ của H; Cất giấu Heroine xong H đi ngủ đến khoảng 07 giờ ngày 05/2/2021, H lấy gói Heroine mua được vào ngày 04/2/2021 chia nhỏ ra thành từng gói nhỏ để bán thì thấy gói Heroine được gói bởi các lớp nilon: Lớp ngoài nilon màu đen, lớp thứ hai là nilon màu hồng, lớp thứ ba là nilon màu xanh bên trong có 04 gói chất bột khô màu trắng (Heroine) được gói bởi nilon màu trắng; H dùng mảnh nilon màu đen ban đầu gói lại 02 gói và dùng bật lửa gas đốt dính một đầu và cất giấu vào túi áo khoác giả da của anh Hắc đang treo như ban đầu. Sau khi cất xong H bỏ 02 gói Heroine còn lại xuống nền nhà trong phòng ngủ để chia nhỏ ra;

Gói thứ nhất: H dùng dao lam chia làm 34 phần và dùng các mảnh nhỏ nilon màu hồng gói lại và dùng bật lửa gas đốt dính một đầu, sau khi chia xong H dùng mảnh nilon màu đen gói lại và cất giấu dưới bao tải đựng loa âm thanh trên nền nhà trong phòng ngủ của H.

Sau khi cất giấu xong H dùng túi nilon màu xanh của gia đình chia ra làm nhiều mảnh nhỏ và tiếp tục chia gói thứ hai được 04 gói, gói ngoài bằng nilon màu xanh đốt dính một đầu, đang trong lúc tiếp tục chia thì bị cơ quan điều tra phát hiện bắt và thu giữ 01 gói đang gói dở bằng nilon màu xanh chưa đốt dính và số Heroine còn lại đang đựng trên tờ giấy màu đỏ trên nền nhà trong phòng ngủ của H. Đồng thời trong quá trình bắt quả tang Cơ quan điều tra đã vận động Lù Thị H tự nguyện giao nộp toàn bộ số Heroine cất giấu nêu trên và thừa nhận mục đích tàng trữ ma túy (Heroine) để bán lẻ kiếm lời.

Tại bản kết luận giám định số 10/GĐ - KTHS ngày 08 tháng 2 năm 2021 của ông Phan Văn Huỳnh - Người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực kỹ thuật hình sự, theo Quyết định công bố danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực kỹ thuật hình sự trên địa bàn tỉnh Lai Châu kết luận: *Số chất bột khô màu trắng thu giữ của Lù Thị H có tổng khối lượng là 2,68 gam (Hai phẩy sáu mươi tám gam). Hoàn trả lại mẫu vật.*

Tại bản kết luận giám định số 188/GĐ - KTHS ngày 09 tháng 2 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *42 Mẫu chất bột màu trắng (Ký hiệu từ M1 đến M42) gửi giám định là ma túy, loại: Heroine. (Không hoàn lại mẫu vật giám định).*

Bản cáo trạng số 06/CT-VKSTĐ, ngày 19/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường truy tố bị cáo Lù Thị H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tam Đường giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lù Thị H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lù Thị H từ 03

năm đến 04 năm tù, khấu trừ 06 ngày tạm giữ cho bị cáo, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đến cơ sở giam giữ chấp hành hình phạt tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo; Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật; Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lù Thị H không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Lù Thị H xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra bị cáo Lù Thị H đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo đều phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định: Vào khoảng 10 giờ 15 phút, ngày 05 tháng 2 năm 2021, tại nơi ở của mình Lù Thị H sinh năm 1980, thuộc bản N, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu. Lù Thị H đang có hành vi tàng trữ trái phép 42 gói Heroine có tổng khối lượng là 2,68 gam (*Hai phẩy sáu mươi tám gam*) nhằm mục đích để bán lẻ kiếm lời. Lù Thị H đang trong quá trình chia nhỏ thành từng gói nhỏ thì bị Cơ quan Công an huyện Tam Đường phát hiện bắt quả tang và thu giữ cùng toàn bộ vật chứng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ điều kiện nhận biết ma túy là độc dược gây nghiện, làm tổn hại cho sức khỏe, nhân phẩm của con người và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Như vậy, đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Lù Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, Bị cáo là người dân tộc thiểu số và không biết chữ nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế; bị cáo đã tự giao nộp số heroine còn lại cho cơ quan điều tra. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm ruộng, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với 1,72 gam heroine thu giữ của bị cáo Lù Thị H đã trích gửi đi giám định không hoàn lại nên hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 0,96 gam heroine còn lại sau khi gửi đi giám định thu giữ của Lù Thị H đây là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy

- Đối với hai phong bì công văn do Công an huyện Tam Đường phát hành niêm phong lại, 03 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, các mảnh nilon màu xanh, màu trắng, màu đen, màu hồng gói chất bột khô màu trắng ban đầu thu giữ của Lù Thị H, 01 dao chuôi cán gỗ, 01 lưỡi dao tem có vỏ kèm theo, 01 túi nilon màu xanh đựng các mảnh nilon màu xanh, 01 bật lửa gas màu đỏ, 01 tờ giấy màu đỏ đây là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Những vấn đề liên quan:

Theo lời khai của bị cáo Lù Thị H khối lượng Heroine bị thu giữ là do H mua được của người phụ nữ dân tộc Mông (khoảng 70 tuổi, H không biết tên địa chỉ của người phụ nữ này). Do nhân thân, lai lịch của người này không rõ ràng nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ để xử lý trong cùng vụ án;

[7] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lù Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lù Thị H 42 (*bốn mươi hai*) tháng tù, bị cáo được khấu trừ 06 (*sáu*) ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 41 (*bốn mươi mốt*) tháng 24 (*hai mươi tư*) ngày tù. Thời hạn tù tính từ bị cáo đến cơ sở giam giữ chấp hành hình phạt tù. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 0,96 gam (*không thấy chín mươi sáu*) heroine còn lại sau khi gửi đi giám định thu giữ của Lù Thị H; hai phong bì công văn do Công an huyện Tam Đường phát hành niêm phong lại, 03 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, các mảnh nilon màu xanh, màu trắng, màu đen, màu hồng gói chất bột khô màu trắng ban đầu thu giữ của Lù Thị H, 01 dao chuôi cán gỗ, 01 lưỡi dao tem có vỏ kèm theo, 01 túi nilon màu xanh đựng các mảnh nilon màu xanh, 01 bật lửa gas màu đỏ, 01 tờ giấy màu đỏ.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 14 giờ 50 phút ngày 21/3/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Đường với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Tam Đường*).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tam Đường;
- Chi Cục THADS huyện Tam Đường;
- Công an huyện Tam Đường;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hồ Thị Tuyết